

Số: ~~44~~/BC-HĐND-DT

Đông Phú, ngày 01 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát đợt 2 năm 2023 của Ban Dân tộc HĐND huyện

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 Hội đồng nhân dân huyện về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2023; Chương trình số 09/CTr-HĐND ngày 16/02/2023 của Ban Dân tộc HĐND huyện về chương trình công tác năm 2023 và Kế hoạch số 110/KH-HĐND ngày 28/4/2023 của Ban Dân tộc HĐND huyện về giám sát đợt 2 năm 2023.

Trong 02 ngày, ngày 09 và 10/11/2023 Ban dân tộc HĐND huyện đã tổ chức giám sát trực tiếp Phòng LĐ - TB và XH; Trung tâm GDNN - GDTX huyện; Giám sát qua xem xét báo cáo UBND xã Tân Hưng. Nội dung về công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động người đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn huyện. Qua kết quả làm việc thực tế và xem xét báo cáo của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát. Ban dân tộc HĐND huyện báo cáo kết quả, như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác triển khai thực hiện:

Tại các buổi làm việc với Phòng LĐ - TB và XH; Trung tâm GDNN - GDTX huyện; Đồng thời qua xem xét báo cáo UBND xã Tân Hưng cho thấy trong năm 2023, công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số ở nông thôn được các phòng, ban, ngành và UBND xã triển khai, thực hiện tốt lồng ghép với công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ KT - XH, QP - AN năm 2023; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động năm 2023 và Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động năm 2023 trên địa bàn huyện. Các phòng, ban, ngành và UBND xã cơ bản đã có sự phối hợp trong việc xây dựng kết hoạch thực hiện; xây dựng ngành nghề đào tạo; tổ chức đào tạo nghề và thực hiện các chính sách có liên quan theo quy định; phân bổ kinh phí; tuyên truyền, tư vấn và giới thiệu việc làm; điều tra, khảo sát, thống kê và dự báo nhu cầu đào tạo nghề, nơi làm việc...

2. Kết quả đạt được:

2.1. Thực trạng nguồn nhân lực và chất lượng lao động là người dân tộc thiểu số hiện nay:

Theo báo cáo của cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát cho thấy nguồn nhân lực trong độ tuổi lao động là người DTTS rất đông với 13.865 người. Tuy nhiên chất lượng lao động lại thấp, họ không chịu học; với tâm lý không muốn cho con em đi



làm xa nhà và quen với lối sống tự do về giờ giấc nên không tham gia vào làm việc tại các Công ty, Xí nghiệp; ngại tham gia làm việc ở những môi trường tập thể. Lao động là người DTTS chủ yếu tập trung vào lĩnh vực sản xuất nông - lâm nghiệp theo kinh nghiệm truyền thống, chậm thích ứng với môi trường làm việc mới và tác phong lao động công nghiệp... Đa số họ không muốn tham gia học nghề để có tay nghề phát triển kinh tế gia đình, kết quả khảo sát chỉ có 180 người có nhu cầu học nghề.

2.2. Công tác đào tạo nghề cho lao động người dân tộc thiểu số:

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX, Hội LHPN huyện, UBND các xã tổ chức khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động. Kết quả đã khảo sát có 180 lao động đăng ký học 06 lớp. Ngoài ra, lao động là người dân tộc thiểu số theo học tại các Trường cao đẳng nghề; Trung tâm GDNN - GDTX, Trung tâm dạy nghề trong và ngoài tỉnh được hưởng chế độ theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ và Nghị quyết số 165/2021/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính Phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023 là 95 học sinh.

2.3. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số:

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu UBND ban hành huyện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện tiểu dự án 3 trong dự án 5 Chương trình MTQG phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS và Miền núi năm 2022 (thực hiện năm 2023) về truyền thông giáo dục nghề nghiệp, việc làm, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND, Phòng LĐ, TB và XH chủ động ban hành Kế hoạch số 05/PLĐT BXH, ngày 12/4/2023 để triển khai thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; Trung tâm GDNN - GDTX huyện và UBND các xã: Tân Hòa, Tân Lợi, Tân Hưng, Tân Phước, Đồng Tiến, Đồng Tâm và Thuận Lợi tổ chức Hội nghị tuyên truyền cho 560 người lao động là người DTTS tham dự.

2.4. Kết quả giải quyết việc làm sau khi qua đào tạo lao động là người DTTS:

Việc dạy nghề trình độ sơ cấp cho lao động nông thôn là người dân tộc thiểu số chủ yếu được dạy lưu động tại các xã, người học sau khi tốt nghiệp có việc làm với mức thu nhập không cao nên việc duy trì việc làm của người lao động sau khi được học nghề thiếu bền vững.

2.5. Việc thực hiện các chính sách đối với người học, giáo viên:

Đối với giáo viên khi tham gia giảng dạy (dạy thực hành) và giáo viên quản lý lớp được hưởng chế độ hỗ trợ theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Đối với lao động thuộc đối tượng là người DTTS khi tham gia học tập được hỗ trợ học phí là 1.591.480 đồng/người/tháng và hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/ngày thực học. Tuy nhiên đến thời điểm giám sát Trung tâm GDNN - GDTX huyện chưa thực hiện hỗ trợ cho giáo viên và học viên vì các lớp học chưa hoàn thành khóa học.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung:

Việc tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động là người DTTS gắn với việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện và Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động năm 2023 đã được ban, ngành của huyện, UBND các xã quan tâm, tích cực triển khai thực hiện; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đã đạt những kết quả nhất định, bước đầu tạo được sự chuyển biến nhận thức của các ngành, các cấp và lao động là người DTTS về ý nghĩa, sự cần thiết của việc học nghề, gắn mục đích học nghề với nhiệm vụ giảm nghèo, phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống, chuyển dịch cơ cấu kinh tế bảo đảm an sinh xã hội ở vùng DTTS; tỷ lệ lao động là người DTTS qua đào tạo ngày càng tăng góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo trong đồng bào DTTS.

2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai, thực hiện đối với công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động người đồng bào DTTS trong thời gian vừa qua vẫn còn một số khó khăn, hạn chế đó là:

Hiện nay, một số địa phương, cơ sở đào tạo nghề chưa nắm chắc thực trạng lao động là người DTTS. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động người dân tộc thiểu số chưa sát với tình hình KT - XH của từng địa phương. Công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, cơ hội việc làm, thu nhập còn hạn chế. Việc giải quyết việc làm sau đào tạo thiếu ổn định.

Việc thiếu giáo viên cơ hữu, hợp đồng giáo viên dạy thực hành, cơ sở vật chất phục vụ dạy nghề còn gặp nhiều khó khăn cũng làm ảnh hưởng phần nào đến nhiệm vụ đào tạo nghề.

Chương trình đào tạo nghề còn nặng về lý thuyết, chưa thực sự phù hợp với trình độ học vấn của lao động là người DTTS. Mô hình dạy nghề chủ yếu là các nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp, thời gian đào tạo ngắn (dưới 03 tháng).

Ý thức của một số học viên khi tham gia học nghề chưa cao, có lúc, có nơi người học chưa quan tâm đến trách nhiệm của mình, có nơi người học nghề là DTTS còn ảnh hưởng bởi tập quán của mình nên ảnh hưởng đến việc học nghề.

3. Nguyên nhân:

Kinh tế - xã hội ở vùng DTTS nói chung còn nhiều khó khăn về cơ sở hạ tầng, dân trí thấp, kinh tế chậm phát triển, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo cao; kỹ năng lao động còn lạc hậu, năng suất thấp. Nhận thức của một số lao động là người DTTS chưa cao, chưa hiểu tầm quan trọng của việc học nghề để lập nghiệp; chưa coi việc học nghề là yếu tố cần thiết để tạo việc làm, tăng thu nhập, bảo đảm cuộc sống cho bản thân và gia đình.

Một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động là người DTTS trong quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác kiểm tra, giám sát, đối với chính sách đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn chưa được các ngành, địa phương tiến hành thường xuyên.

Việc ban hành Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước chậm, có mức chi cho các danh mục chưa phù hợp làm khó khăn trong quá trình mở lớp.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN DÂN TỘC

1. Đối với UBND huyện:

Tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng của huyện; UBND các xã rà soát, phân tích, đánh giá đúng thực trạng lao động, nhu cầu học nghề lao động là người DTTS ở nông thôn; nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo của người sử dụng lao động. Trên cơ sở đó, xác định những danh mục nghề cần đào tạo; xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp, sát với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện và vùng đồng bào DTTS.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX huyện trong công tác hỗ trợ giáo viên để tham gia giảng dạy thực hành các lớp do Trung tâm tổ chức.

Kiến nghị với UBND tỉnh xem xét điều chỉnh hoặc bổ sung đối với Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Về quy định mức chi cho các danh mục chưa phù hợp, cụ thể là: *Danh mục nghề kỹ thuật chăn nuôi gia cầm không có mục chi cho mua vacxin, làm chuồng trại, con giống được hỗ trợ cho việc học thực hành của 01 lớp học là quá ít gây khó khăn trong quá trình đào tạo.*

2. Đối với Phòng LĐ, TB và XH; Trung tâm GDNN - GDTX huyện:

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục vướng mắc, bất cập, hạn chế trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động người DTTS ở nông thôn.

Nghiên cứu, nhân rộng các mô hình dạy nghề, tạo việc làm hiệu quả, phù hợp với trình độ nhận thức và điều kiện của người lao động là người dân tộc thiểu số.

Đổi mới phương thức dạy nghề theo hướng tăng thời gian thực hành để rèn kỹ năng; kết hợp dạy nghề, truyền nghề theo phương thức “cầm tay chỉ việc”, đảm bảo người lao động sau khi học nghề biết vận dụng kiến thức, tiến bộ KHKT vào lao động sản xuất, cải thiện chất lượng việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, góp phần giảm nghèo bền vững.

3. Đối với UBND xã:

Rà soát, phân tích, đánh giá đúng thực trạng lao động, nhu cầu học nghề của lao động là người DTTS. Trên cơ sở đó, xác định đúng những mục nghề cần đào tạo; xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với tình hình phát triển KT - XH của địa phương.

